

2008

BÁO CÁO PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TUẦN TỪ 19/05 - 23/05/2008

THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN	Trang 2
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT	Trang 6
SỰ KIỆN - BÌNH LUẬN	Trang 8
TÂM ĐIỂM TUẦN	Trang 13
PHỤ LỤC	Trang 19

Phòng Phân Tích
CTCPCCK Eurocapital (ECC)
Tầng 2, toà nhà Thành Công
25 Láng Hạ, Hà Nội
Tel: (84 -4) 514 4444
Fax: (84-4) 514 8947
Email: phantich@eurocapital.vn
Website: www.eurocapital.vn

Người thực hiện:

Phạm Duy Kiên
Ngô Văn Minh
Nguyễn Quang Đông
Phạm Ngọc Mai
Ngô Quốc Hưng
Phạm Thị Ngọc Hoa
Tô Phương Anh
Phạm Hồng Dung
Lê Thị Thanh Châu
Lê Thanh Huyền
Lê Khắc Chính

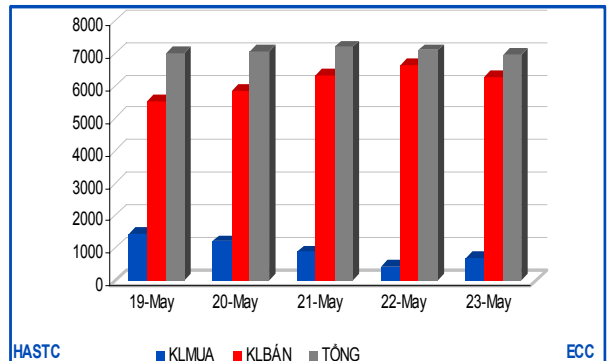
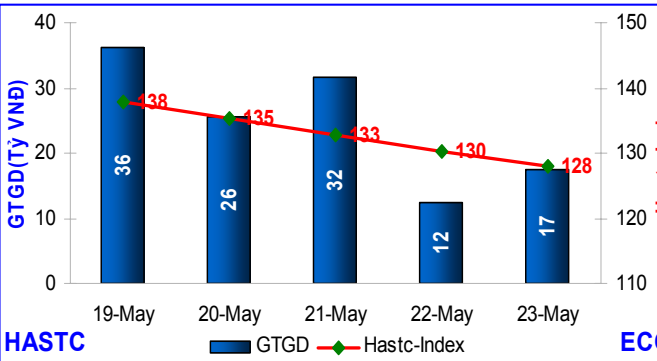
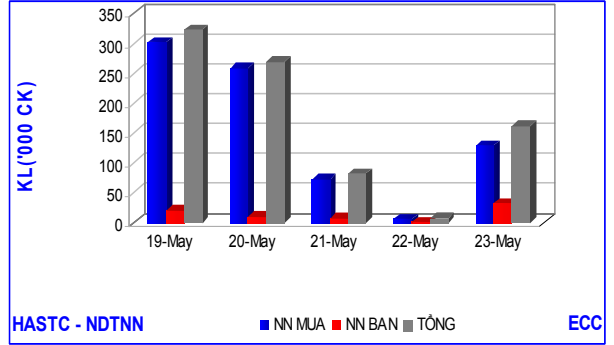
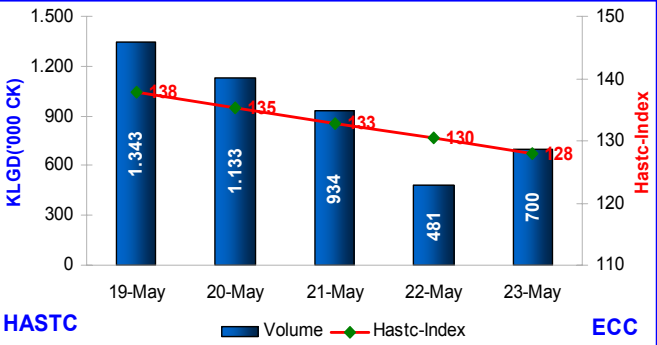
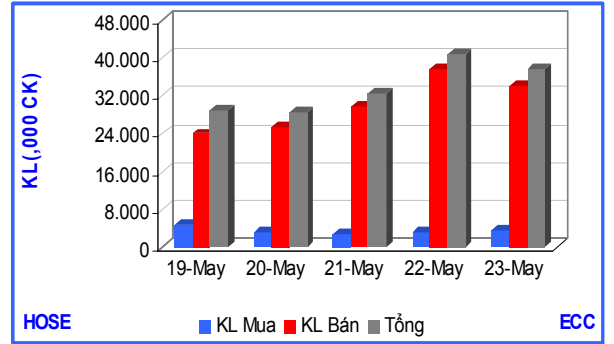
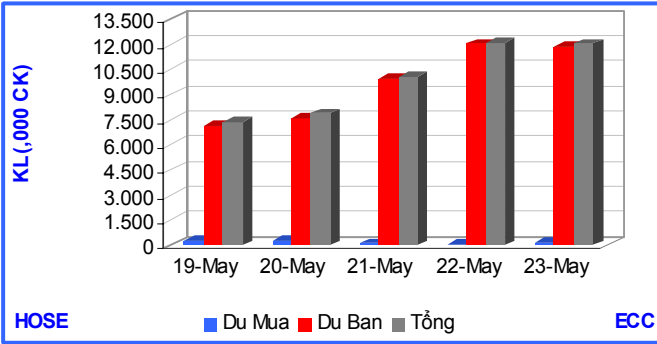
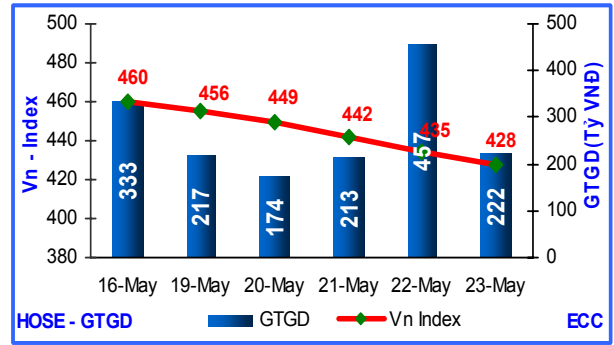
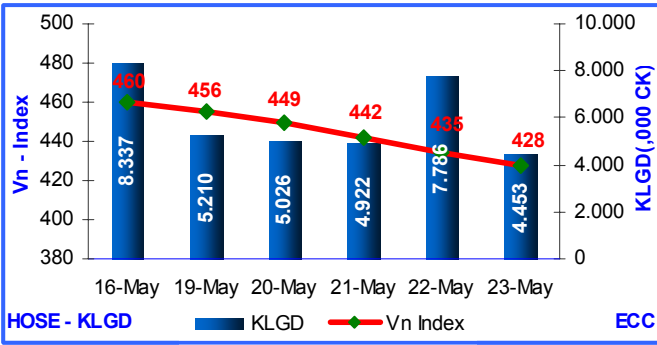
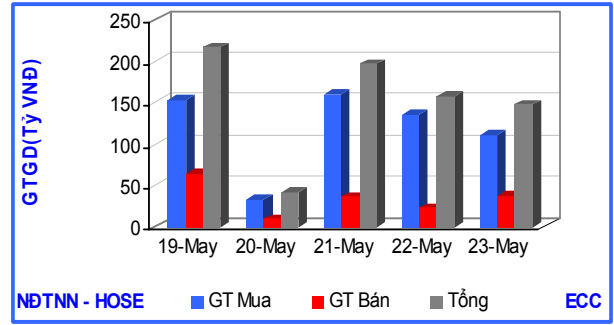
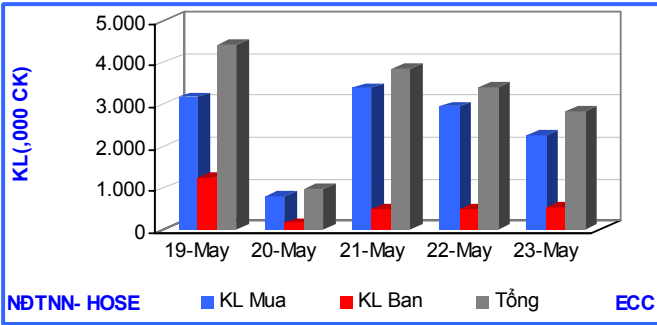
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL

PHÒNG PHÂN TÍCH

23/05/2008



THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN



CP&CCQ

Chủ trương của Chính phủ sẽ không hi sinh thị trường chứng khoán, song trào lưu bán tháo tiếp tục tràn qua cả hai sàn niêm yết, Index 2 sàn có khả năng tạo ra chuỗi kỷ lục về số phiên giảm sàn. Những lời “thỉnh cầu” của thị trường liên tục đưa ra nhưng vẫn chưa nhận được hồi âm từ các cơ quan quản lý và thị trường lại phải chờ đợi trong thất vọng. Trong khi đó khó khăn vẫn đè nặng lên khả năng phục hồi của thị trường trong ngắn hạn: biến động của lãi suất đang thể hiện, lạm phát tháng 5 bắt đầu lộ diện và giá dầu trên thế giới đang cao nhất mọi thời đại. TTCK tuần này tiếp diễn với không khí giao dịch âm ảm, NĐT cũng quên dần với việc theo dõi bảng điện tử, giá chứng khoán vẫn theo đường quen thuộc đi xuống. Ngoài một số mã chọn cách không có giao dịch, một số ít đứng giá vẫn là tỷ lệ hơn 90% chủ yếu là bán ra ở mức giá sàn. Đã 15 và 16 phiên giảm sàn liên tiếp của VN-Index và HASTC-Index tính đến thời điểm này và đã giảm này vẫn chưa có dấu hiệu dừng bước.

Bên sàn Tp. HCM càng về những phiên giao dịch cuối tuần **khối lượng giao thỏa thuận có xu hướng tăng lên**, so với tuần trước khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt **2,5 triệu đơn** vị gấp gần **5 lần** so với tuần trước. Đặc biệt phiên giao dịch ngày 22/05 với sự tham gia của mã VIC đã đưa khối lượng giao dịch thỏa thuận của phiên này chiếm 63% tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường.

Không một phiên tăng điểm đã đưa mức tổn thất trong tuần của VN-Index ở con số -32 điểm (tương đương -7%) so với phiên cuối tuần trước. Tuy đã giảm chậm hơn tuần trước nhưng đây cũng là mức giảm “sốc” trong hơn một tháng của quý II năm nay. Trong tổng số 154 mã niêm yết trên sàn có **5 mã tăng giá và 149 mã giảm giá**. Khối lượng giao dịch bình quân phiên tuần này đạt gần 5,5 triệu đơn vị (gấp 1,9 lần so với tuần trước) ứng với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 250 tỷ đồng (gấp 2 lần so với tuần trước). Tuy nhiên khối lượng giao dịch toàn thị trường tuần này tăng là do có sự đóng góp đáng kể của giao dịch thỏa thuận mang lại.

Tuần này sàn Hà Nội, trước sự làm lụi đi xuống của HASTC- Index có rất nhiều cổ phiếu chọn giải pháp không có giao dịch, đà giảm mạnh của HASTC-Index đã lấy đi -11,81 điểm (tương đương với -8,5%) so với cuối tuần trước. Trong tổng số 137 mã niêm yết trên sàn có **6 mã tăng giá, 122 mã giảm giá và 9 mã đứng giá**. Đáng chú ý là **khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch giảm mạnh về những phiên cuối tuần**, phiên giao dịch có khối lượng lớn nhất đạt 1,2 triệu đơn vị và thấp nhất là 383 nghìn đơn vị, tính thanh khoản đang là mối quan tâm của NĐT ở sàn niêm yết này. Nhìn chung cho cả tuần khối lượng giao dịch bình quân phiên trong tuần chỉ đạt 860 nghìn đơn vị tương ứng với 22,8 tỷ đồng, so với bình quân phiên tuần trước đã có sự khác biệt rõ rệt khi con số này cũng ở mức 1,2 triệu đơn vị về khối lượng tương ứng với 40,7 tỷ đồng về giá trị giao dịch.

Xét về giá trị tích lũy trong tuần thì tổng khối lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch đều giảm lần lượt là -30,6% và -44% so với tuần trước.

NĐTNN

Theo nhận định của HSBC, tổ chức này vẫn giữ cái nhìn lạc quan về thị trường dù bối cảnh kinh tế vĩ mô còn gặp nhiều khó khăn. **HSBC cũng khuyên NĐTNN nên đầu tư dài hạn vào CP Việt Nam** vì tuy rằng những khó khăn của Việt Nam chưa thể giải quyết được trong ngắn hạn nhưng hoàn toàn có thể mang lại những cơ hội trong dài hạn. Tuần này khối lượng mua vào bình quân phiên vẫn đạt 2,5 triệu đơn vị (gấp hơn 2 lần so với tuần trước), phiên giao dịch ngày 19/05 và 21/05 lượng mua đạt hơn 3 triệu đơn vị, giá trị ròng bình quân phiên trong tuần cũng đạt gần 85 tỷ đồng. Tuần này NĐTNN đã **mua tổng cộng 108 mã CP&CCQ** các loại chiếm **46% khối lượng giao dịch toàn thị trường và 47 % giá trị giao dịch toàn thị trường**. So với tuần trước khối lượng mua

vào tăng 7,5 triệu đơn vị (tương đương tăng 149%), giá trị giao dịch tăng 327 tỷ đồng (tương đương tăng 124%). Bên cạnh đó NĐTNN cũng bán ra 53 mã CP&CCQ chiếm 11% giao dịch toàn thị trường và 13% giá trị giao dịch toàn thị trường. So với tuần trước khối lượng bán ra cũng tăng 674 nghìn đơn vị (tương đương tăng 30%), giá trị giao dịch tương ứng tăng 61%.

Tương tự như sàn HOSE, trên sàn Hà Nội giao dịch của NĐTNN vẫn chủ yếu là mua vào và tăng so với tuần trước. Tổng cộng khối ngoại đã mua vào 70 mã CP chiếm 18% giao dịch về khối lượng, 21% về giá trị giao dịch so với toàn thị trường, tăng 171% so với tuần trước. Tuy nhiên họ cũng bán ra 12 mã CP chiếm 2% giao dịch về khối lượng, 2% về giá trị so với toàn thị trường, giảm -16,1% so với tuần trước. Có thể nói cho đến thời điểm này giao dịch của khối này vẫn là điểm tựa và cải thiện tính thanh khoản của thị trường.

CUNG CẦU CHỨNG KHOÁN

Sự mất cân đối cung cầu trên thị trường vẫn diễn ra, **thị trường vẫn vắng bóng người mua**. Sự thất vọng vẫn nằm ở các mã bluechips khi khối lượng đặt bán ở các mã này rất lớn đa phần ở mức giá sàn đã làm cho chuỗi ngày mất điểm của Vn-Index không có điểm dừng, mặc dù khối ngoại vẫn kiên trì mua vào nhưng luôn bị lấn át bởi sự tháo chạy của các NĐT trong nước. Khối lượng chào bán bình quân phiên đạt 30 triệu đơn vị trong khi khối lượng đặt mua chỉ ở mức hơn 3 triệu đơn vị. So với tuần trước sự lệnh pha giữa cung cầu có giảm nhưng vẫn ở mức cao. Qua những con số chúng ta có thể thấy lượng cung đang ròi rào ở mức nào: nếu như tuần này tỷ số giữa sức cung và sức cầu là 8,8 thì con số này ở tuần trước chỉ là 11; tương tự khối lượng dư bán ở cuối phiên với giá sàn cũng rất lớn và tập trung vào 2 phiên cuối tuần.

GIAO DỊCH THỎA THUẬN TRÁI PHIẾU

Tuần này giao dịch thỏa thuận trái phiếu đạt 3,8 triệu đơn vị tương ứng với 342,8 tỷ đồng, so với tuần trước tăng 2,3 triệu đơn vị (tương ứng tăng 145,7%) về khối lượng và 140% về giá trị giao dịch. Trong đó NĐTNN tăng cả mua và bán, khối lượng mua đạt 1,1 triệu đơn vị ứng với giá trị mua 104 tỷ đồng chiếm 28% về khối lượng và 30% về giá trị mua, khối lượng bán đạt 2,7 triệu đơn vị tương ứng với 241 tỷ đồng chiếm 70% về khối lượng và 70% về giá trị so với giao dịch toàn thị trường, so với tuần trước giá trị bán ròng tăng 57,8 tỷ đồng (tương ứng tăng 73,6%).

TỔNG HỢP THỊ TRƯỜNG OTC

Nhận xét tuần giao dịch từ ngày 19 - 23 tháng 5 năm 2008

Trong tuần này tuy thị trường niêm yết vẫn giảm mạnh tuy nhiên trên *thị trường OTC có sự biến động về giá khá mạnh, thị trường vẫn tập chung giao dịch chủ yếu vào khối ngân hàng*. Giá các cổ phiếu lên mạnh vào đầu tuần và vào cuối tuần lại giảm rất mạnh ở hầu hết các mã CK. Khối lượng giao dịch cũng tương đối lớn.

Cổ phiếu Ngân hàng Quân Đội (MB) được đánh giá là cổ phiếu có biến động mạnh nhất và có khối lượng giao dịch là tương đối lớn giá giao dịch vào đầu tuần là 18.600/CP và cuối tuần giảm mạnh còn 17.700/CP.

Cổ phiếu Ngân hàng Ngoại Quốc Doanh (VPB) cũng là cổ phiếu có giá biến động mạnh và khối lượng giao dịch cũng rất lớn, giá cao nhất giao dịch được thực hiện thành công là 13.600/CP và giá thấp nhất trong tuần là 11.600/CP, khối lượng giao dịch thành công là rất lớn.

Cổ phiếu Ngân hàng An Bình (ABB) không có biến đổi nhiều về giá do đã xuống quá thấp và lượng dư bán cũng hạn chế, do đó những lệnh bán ra đã được khớp hết, giá giao dịch là 9.100 /CP – 9.700/CP.

Cổ phiếu Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (VCB) giá giao dịch đã có lúc lên cao nhất ở giá 34.000/CP và giá ngày hôm nay giảm xuống còn 32.800/CP, khối lượng giao dịch trong tuần là rất lớn.

Các ngân hàng khác cũng xuất hiện nhiều lệnh mua và cũng rất nhiều lệnh bán cụ thể như sau :

+ Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương (TCB) giá biến động từ 24.000/Cp đến 26.000/CP.

+ Ngân Hàng Nhà Hà Nội (HBB) giá giao dịch không đổi là 13.700/CP, khối lượng giao dịch không nhiều.

+ Ngân Hàng Quốc Tế (VIB) giá giao dịch là 14.300/CP, dư mua không nhiều.

+ Ngân Hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội dư bán giá 7.700/CP đây cũng là cổ phiếu ngân hàng giá giao dịch thấp nhất từ trước đến nay và khối lượng dư mua rất ít.

Cổ Phiếu Tài Chính Dầu Khí (PVFC) giá biến động mạnh từ 15.500/CP đến 18.800/CP vào cuối tuần giá đã giảm.

Các cổ phiếu còn lại không có nhiều giao dịch giá cũng không biến động nhiều.

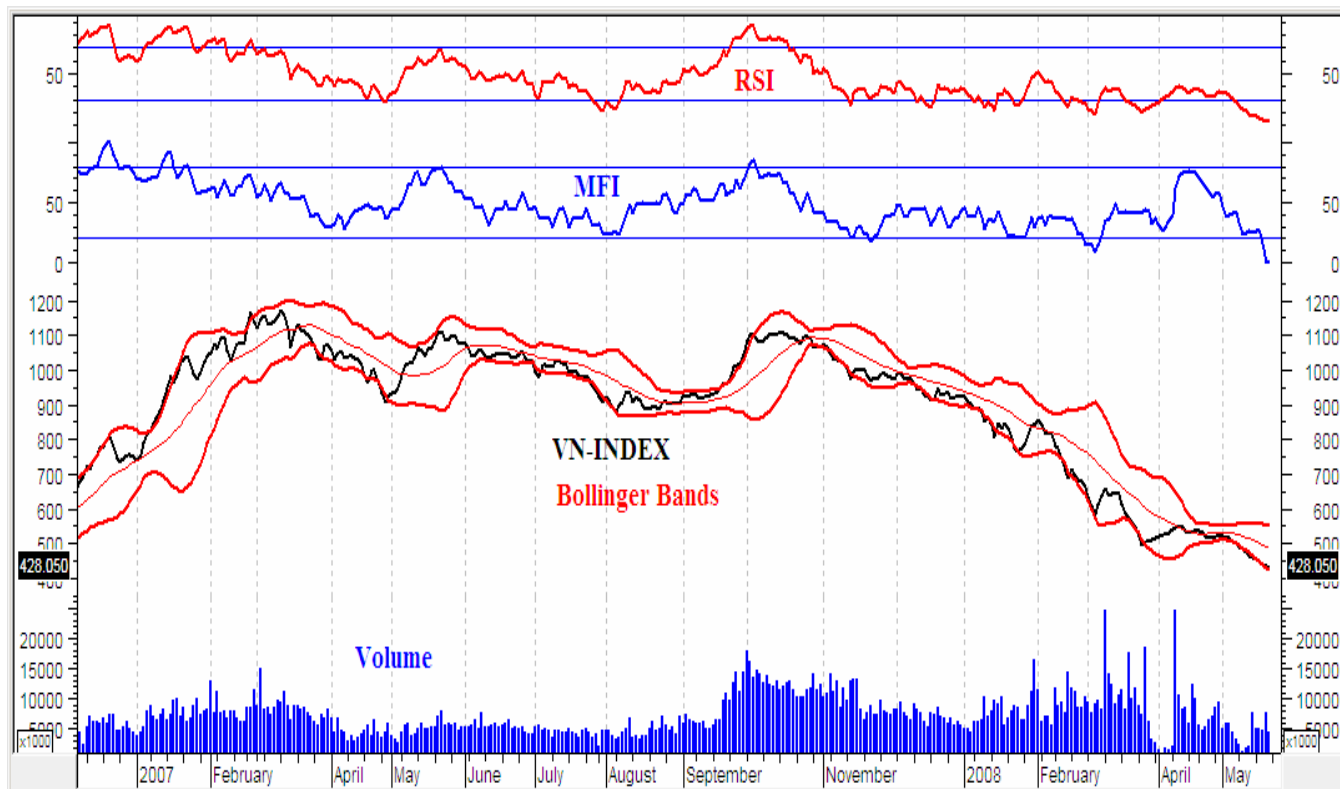
Định hướng :

Thị trường OTC sẽ còn giảm trong những

ngày tới, đó là nhận định của các NĐT chuyên nghiệp.

Tâm lý các NĐT đang rất hoang mang và thấy bất an khi mua cổ phiếu, họ không tự tin với danh mục đầu tư của mình và chờ đợi tin tức hỗ trợ thị trường từ ủy ban chứng khoán và bộ tài chính.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Nguồn: ECC

Thêm một tuần mất điểm của Vn-Index và thị trường vẫn chưa có những dấu hiệu tích cực làm thay đổi cục diện ở thời điểm hiện tại. Thay vào đó mọi người đang tập chung chú ý vào các thông tin liên quan đến hệ thống ngân hàng khi Ngân hàng nhà nước bãi bỏ quy định về lãi suất trần, một số NĐT đã rời khỏi thị trường để gửi tiền vào ngân hàng hưởng lãi suất cao.

Khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch luôn ở mức thấp, thông tin gây được sự chú ý là ở những phiên cuối tuần khối lượng giao dịch thỏa thuận tăng vọt tập trung ở một số mã lớn, điển hình là VIC.

Theo quan sát **đường RSI chu kỳ 14 ngày tuần này tiếp tục giảm**, qua mức 30 từ ngày 08/05 và hiện đang ở mức 12, điều này hàm ý mức độ quan tâm của NĐT đến thị trường đang ở mức tương đối thấp. Bên cạnh đó đường MFI đã ở mức thấp nhất (mức 0) sau khi vượt mức 20 từ ngày 21/05, có nghĩa dòng tiền rút ra khỏi thị trường càng mạnh hơn vào những phiên cuối tuần. Điều này có thể được lý giải bởi các nguyên nhân cố hữu của thị trường trong giai đoạn này đó là sức cung luôn lấn át sức cầu và thị trường vắng bóng người mua, thêm vào đó việc NHNN bãi bỏ lãi suất trần cũng ảnh hưởng tới chiến lược đầu tư của các NĐT trong thời điểm hiện nay

Dải Bollinger Bands (BB) đang có xu hướng mở rộng biên độ giao động của mình. Đường Vn-Index đang bám rất sát dải dưới của dải BB sau khi đi vào dải này từ đầu tuần. Dấu hiệu này hàm ý thị trường đang trong thời điểm giảm giá mạnh mẽ, nhưng thị trường hoàn toàn có thể xuất hiện những phiên tăng điểm và phục hồi nhẹ.

Kết hợp với các chỉ báo giai đoạn khác như Aroon có chu kỳ 14 ngày: **Hiện đường Aroon up đang ở mức thấp nhất (mức 0) và Aroon down đang ở mức cao nhất (mức 100).** Nếu kết hợp với chỉ báo này chúng ta có thể nhận định rằng thị trường vẫn chưa có những dấu hiệu thực sự rõ nét nào để thị trường thoát khỏi xu thế điều chỉnh và giảm giá này.

Nhận định này được hỗ trợ từ chỉ báo cường độ xu hướng ADX, Directional Movement + DI và - DI chu kỳ 14 ngày: độ phân kỳ của +DI và -DI có xu hướng mở rộng từ đầu tháng 5 (đường -DI nằm trên đường +DI) kết hợp với xu hướng của đường đo cường độ xu hướng ADX đang đi lên từ ngày 08/05 cho chúng ta thấy thị trường vẫn đang trong giai đoạn giảm giá, chưa có những dấu hiệu nào cho sự phục hồi trở lại.

Sự phục hồi và giảm điểm mạnh mẽ theo chúng tôi là khó có thể xảy ra trong tuần tới song xu thế giảm giá vẫn là xu thế chủ đạo của thị trường.

SỰ KIỆN - BÌNH LUẬN

Ngày	THẾ GIỚI TRONG TUẦN	
19.5	<p>Các dấu hiệu không khả quan của nền kinh tế Mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức thất nghiệp cao nhất trong 4 năm qua - Niềm tin của người tiêu dùng kém nhất trong gần 3 thập kỷ 	
19.5	<p>Dự đoán giá dầu thô ở Mỹ sẽ lên tới 141 USD/thùng trong 6 tháng cuối năm 2008. <i>(Goldman Sachs)</i></p>	<p><i>Trường hợp nếu giá dầu tăng trên 150 USD/thùng trong thời gian tới sẽ càng làm cho tình hình lạm phát toàn cầu càng trở lên nghiêm trọng, đặc biệt một loạt các nước châu Á có thể rơi vào khả năng suy thoái.</i></p>
21.5	<p>Dầu sẽ tăng lên mức \$150/ thùng trong năm nay. <i>(Ti phú Boone Pickens, CT Quĩ BP Capital LLC).</i></p>	<p><i>Theo nhận định của chuyên gia, dự kiến FED sẽ vẫn tập trung cho vay ngắn hạn trực tiếp (hành vi bất thường đối với một NHTW), và những nỗ lực khác để giúp các thể chế ngân hàng thương mại và đầu tư vượt qua cuộc khủng hoảng trên thị trường tín dụng hiện nay, sau khi đã liên tục cắt giảm lãi suất kể từ cuối tháng 9.2007.</i></p>
21.5	<p>Ngân hàng dự trữ liên bang Mỹ (FED) ngày 20-5 thông báo đã tổ chức đợt đấu thầu các khoản cho vay ngắn hạn trị giá 75 tỷ USD trong nỗ lực xoa dịu cuộc khủng hoảng tài chính hiện nay. <i>Đây là lần "bom" tiền thứ 12 của FED vào hệ thống ngân hàng Mỹ kể từ giữa tháng 12/2007, với tổng giá trị lên tới 510 tỷ USD</i></p>	
22.5	<p>Hạ viện Mỹ ngày 20/5 đã thông qua một đạo luật cho phép Chính phủ Liên bang Mỹ kiện Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) tại các tòa án của Mỹ với cáo buộc ấn định giá dầu. Đạo luật trên đã được thông qua với 324 phiếu thuận và 84 phiếu chống một ngày trước khi giá dầu tăng lên mức kỷ lục trên 129 USD/thùng. Tổng thống Mỹ George W.Bush đe dọa sẽ phủ quyết đạo luật này, mặc dù tỷ lệ thông qua áp đảo ở Hạ viện cho thấy Đảng Dân chủ có thể giành được 2/3 số phiếu cần thiết để duy trì biện pháp được áp dụng rộng rãi này.</p> <p>Đạo luật trên sẽ cho phép Bộ Tư pháp Mỹ buộc các nước thành viên OPEC phải đối mặt với luật chống độc quyền của Mỹ cũng như các doanh nghiệp Mỹ. OPEC cung cấp 40% sản lượng dầu mỏ thế giới - bao gồm các nước thành viên Angiêri, Ảrập Xêút, Ăngôla, Êquadô, Indônêxia, Libi, Nigiêria, Ảrập Xêút, Cata, Côoét, Iran, Irắc, Các Tiểu vương quốc Ảrập Thống nhất và Vê-nê-xuê-la.</p>	
22.5	<p><i>Giá dầu thế giới đã vượt mốc 135 USD/thùng.</i> Theo giới chuyên gia quốc tế, giá dầu quá cao gây ra rất nhiều tác động to lớn tới thế giới. Nhìn chung, đây là điều không có lợi cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu, đặc biệt đối với những nước nhập khẩu nhiều dầu như Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ và những nước chủ yếu dùng dầu từ nước ngoài như Nhật Bản hay Đức.</p> <p>Ngân hàng đầu tư Morgan Stanley cảnh báo, nếu giá dầu không giảm bớt, châu Á có thể rơi vào tình trạng suy thoái trong thời gian ngắn, do chỉ sản xuất được 10% tổng nguồn cung dầu thô trên thế giới trong khi lại tiêu thụ tới 24% nên đặc biệt dễ bị tổn thương trước các cơn sóc giá dầu.</p> <p>Ngân hàng Phát triển châu Á tại Manila đã tiến hành điều tra tác động của giá dầu tăng cao đối với các nền kinh tế trong khu vực. <i>Kết quả cho thấy, giá dầu cứ tăng thêm 10USD thì tăng trưởng GDP của khu vực châu Á sẽ giảm 0,8%.</i></p>	

VIỆT NAM TRONG TUẦN

<p>19.5</p>	<p>Theo số liệu do Bộ Xây dựng đưa ra trong tháng 4/2008 thì tổng giá trị hàng hóa thị trường BĐS đã mất từ 15% đến 20%. Hiện nhiều nhà môi giới địa ốc khá bi quan về khả năng phục hồi sức mua của thị trường bởi lượng khách hàng rao bán tăng rất nhanh và tìm cách đẩy hàng để thoát khỏi thị trường “đóng băng”.</p> <p>Điều lưu ý là vào thời điểm tháng 6-2007, các NĐT đã chuyển vốn ở ạt từ TTCK sang thị trường BĐS. Như vậy, tháng 6/2008 sẽ là thời điểm các ngân hàng xem xét lại các khoản vay, còn khách hàng phải đáo hạn.</p> <p>Trước tình cảnh này, nếu còn tiếp tục “ôm” nhà, đất, khách hàng sẽ phải thích ứng với khoản lãi suất 20%/năm, còn nếu bán ra cắt lỗ chắc chắn sẽ khó được giá vì bị ép.</p> <p>“Do nguồn tiền đầu tư vào thị trường đến 80% là vốn vay ngân hàng nên sức ép sẽ rất lớn. Do đó, trong tháng 6/2008 có thể giá nhà, đất sẽ giảm thêm từ 10% đến 15% so với mức giá hiện nay” - các chuyên gia dự báo.</p>	<p><i>Các khoản vay đầu tư BĐS thực sự là vấn đề đau đầu của các NH trong thời gian sắp tới. Một số NH, đặc biệt là các NH trong năm 2007 tăng trưởng nóng, cho vay đầu tư BĐS nhiều trong thời gian sắp tới sẽ phải đối đầu với bài toán thu hồi vốn vay, một công việc rất khó khăn sẽ xảy ra trong thời gian tới.</i></p>
<p>19.5</p>	<p>Trước diễn biến trên thị trường vốn có nhiều phức tạp, Bộ Tài chính mới đây đã đề nghị NHNN rà soát lại tổng mức vay tiền gửi ngoại tệ và nợ ngắn hạn bằng ngoại tệ, kết hợp với Bộ Tài chính rà soát lại tổng mức đầu tư gián tiếp nước ngoài.</p>	<p><i>Chưa có một thông tin nào được công bố về số liệu dòng vốn đầu tư gián tiếp ở VN. Trên thế giới, khủng hoảng kinh tế và đối chiều dòng vốn đầu tư gián tiếp (mang yếu tố đầu cơ) luôn xảy ra song hành.</i></p>
<p>20.5</p>	<p>Giá gạo, thực phẩm vẫn tăng mạnh tại thị trường Hà Nội:</p> <p>Tại các chợ của Hà Nội mới thấy: hầu hết các cửa hàng kinh doanh gạo đều tăng giá từ 20-30% so với thời điểm trước “con sốt”. Giá gạo Bắc Hương trước lúc sốt chỉ 11.000đ/kg, nay đã lên đến 14.000đ/kg. Không riêng gạo, những mặt hàng được chế biến từ gạo cũng được dịp tăng giá theo, giá các loại bánh phở đã tăng thêm 2.000 đồng/kg, bún khô đóng gói tăng thêm 1.000-1.500 đ/gói.</p> <p>Theo một số đại lý cho biết: hiện một két nước ngọt đã tăng từ 40.000đ lên 60.000đ, đường từ 7.000 đến 8.000đ/kg nay tăng đến 10.000 đ/kg.</p>	<p><i>Giá lương thực thực phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong rổ hàng hóa tính CPI của VN. Theo dự báo thì CPI trong tháng 5 sẽ khó có khả năng giảm so với tháng 4 trong hoàn cảnh hiện nay.</i></p> <p><i>Nếu giá dầu tăng trên 150 USD trong năm nay thì bài toán lạm phát rất khó có thể giải quyết, mà việc quan trọng hơn là xem xét các hệ lụy có thể xảy ra và các biện pháp đối phó nào cần được chuẩn bị.</i></p>
<p>21.5</p>	<p>Với sự thiếu vắng các lựa chọn chính sách thích hợp, chúng tôi nghĩ rằng Việt Nam sẽ sớm phải nhờ đến sự trợ giúp của Quỹ Tiền tệ Quốc tế trong vài tháng tới đây. Nếu việc đó xảy ra, chúng tôi khuyến cáo các NĐT không nên bỏ vốn vào TT Việt Nam. (Báo cáo Daiwa Securities).</p> <p>Theo 1 chuyên gia phân tích của Hàn Quốc: TTCK VN giống như của Hàn Quốc những năm 60, 70 của thế kỷ trước, nó có tiềm lực phát triển tốt, tuy nhiên luôn đi sau tăng trưởng kinh tế. (Koreatimes.co.kr)</p>	

Nếu kịch bản đúng như nhận định của Daiwa Securities – CTCK lớn thứ 2 của Nhật – tức VN sẽ cần sự hỗ trợ vốn của IMF, thì thực sự tình hình kinh tế của VN sẽ rất khó khăn. Tại sao Daiwa khuyến cáo NĐT không bỏ vốn vào VN nếu VN nhận sự hỗ trợ của IMF? VN có nhận sự hỗ trợ của IMF hay không? Đây là câu hỏi rất nhiều NĐT quan tâm. **Các bài học đắt giá đã có trong tiền lệ, khi IMF đóng “vai trò” trong các cuộc khủng hoảng kinh tế của các nước.** Sau cuộc khủng hoảng tiền tệ Châu Á năm 97 khi chính sách thắt lưng tài chính - tiền tệ thắt chặt của tổ chức này áp đặt lên các nước đi vay đã gây nên những hậu quả xã hội nghiêm trọng. **Người dân HQ xem việc bị IMF ép buộc phải thực hiện những chính sách khắc nghiệt như một trong 3 nỗi quốc nhục, trong khi người Indonesia thề "never again" với IMF.** Ngày nay các nước Châu Mỹ La tinh đang có xu hướng xa rời khỏi IMF, và các nước Châu Á đang muốn xây dựng một tổ chức tiền tệ khu vực mới bất chấp phản đối của Mỹ.

Trong cuộc khủng hoảng tiền tệ Châu Á năm 97, mà người ta gọi đó là cuộc khủng hoảng IMF, Thái Lan (TL) là một điển hình cho bài học IMF. Khi các NĐT rút tiền khỏi TL, NHTW phải bán khoản dự trữ ngoại tệ để chống đỡ các cuộc tấn công đầu cơ. Tuy nhiên số dự trữ ngoại tệ của một nước nhỏ như TL không đủ để làm điều này. Dự trữ ngoại tệ ròng (dự trữ ngoại tệ đã trừ đi số tiền cam kết sẽ bán ra vào thời gian tới) tụt xuống 2.9 tỷ USD vào thời điểm cuối tháng 6 năm 1997. Cùng lúc đó nước này nợ 36.5 tỷ USD nợ nước ngoài ngắn hạn. Thâm hụt tài khoản vãng lai tăng 1 tỷ USD mỗi tháng. **TL bắt buộc phải thả nổi đồng baht và cầu cứu IMF. Một liều thuốc sau này mới biết đắng như thế nào.**

IMF hứa cung cấp một khoản cho vay trị giá 16.7 tỷ USD với thời hạn 3 năm. Tuy nhiên để có khoản vay này Thái phải chấp nhận một số điều kiện, trong đó có những điều kiện rất khắc nghiệt. Đầu tiên là thắt chặt chính sách tiền tệ. Tháng 9 năm 1997, lãi suất ngắn hạn tăng 10% so với mức trước khi thả nổi đồng baht, và tiếp tục đứng ở mức cao cho tới quý 3 năm 1998. Lãi suất liên ngân hàng tháng 9 năm 1997 là 23.87% so với 8.75% tháng 4. Lãi suất mua bán trái phiếu (repurchase rate) tăng từ 9.06% tháng 4 lên 23.28% tháng 9. Khi đưa ra chính sách này, IMF muốn ngăn chặn dòng vốn chảy ra khỏi TL, tuy nhiên ngay lập tức chính sách nâng lãi suất đã tỏ ra là vô ích. Các NĐT vẫn bán tháo đồng baht khiến đồng tiền này mất giá nghiêm trọng.

21.5

Lạm phát cao chính là vấn đề đe dọa kinh tế vĩ mô của Việt Nam:

- Luồng vốn đầu tư NN bị ảnh hưởng
- Giải ngân vốn FDI có thể bị gián đoạn.
- Mất cân đối cán cân thanh toán

Nguyên nhân lạm phát:

- Lượng cung tiền mạnh trong vài năm qua, còn một lượng tiền dư thừa lớn trong nền kinh tế.
- Số lượng NH tăng quá nhanh. Tăng trưởng tín dụng nóng.

Dự báo chính sách/tỷ giá:

- CSTT phải là công cụ chống lạm phát chính vào lúc này.
- Hai công cụ có nhiều khả năng được sử dụng nhất là tăng lãi suất và kiểm soát tín dụng.
- NHNN nên cung cấp thanh khoản cho các NH thay vì rút bớt thanh khoản trong ngắn hạn.
- VND sẽ mất giá so với USD trong thời gian tới.

(Báo cáo của Goldman Sachs)

<p>22.5</p>	<p>Lãi suất huy động của các NH tăng trên dưới 13-15%/năm, tuy có hiện tượng tăng lượng khách hàng đến gửi tiền ở một số NH, nhưng chủ yếu là những người có số tiết kiệm đã đáo hạn chọn NH có lãi suất cao để gửi lại. Tính chung toàn hệ thống nhiều khả năng tình hình thu/ chi tiền mặt vào quỹ NH vẫn diễn ra tương đối bình thường như trước khi các NH tăng lãi suất.</p>	<p>Theo dự báo của giới kinh doanh tài chính, sắp tới đây có thể sẽ có một làn sóng các DN nhỏ rời bỏ ngân hàng, hoặc là DN xoay vốn theo cách khác, hoặc là thu hẹp sản xuất. Ngoài mức lãi suất vay tối đa 18%/năm, hầu hết các ngân hàng lại thu thêm một khoản “phí quản lý” 4% đến 5% nữa. Như vậy tổng mức lãi phải trả đến 22-23%. Trong khi đó nguyên liệu đầu vào tăng 100%, sản xuất không còn có lãi. Rất nhiều các dự án đầu tư mở rộng SX của các DN phải dừng lại.</p>
<p>23.5</p>	<p>Hỏi: - "Chính phủ đã có hàng loạt biện pháp để cứu chứng khoán, vậy tại sao thị trường vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi?" Trả lời (BT BTC):- "Như tôi đã nói, thị trường đang chịu tác động của rất nhiều yếu tố, những yếu tố đó tác động rất lớn đối với thị trường". Thật không hiểu nổi Bộ trưởng Vũ Văn Ninh muốn diễn đạt cái gì (!) (VNN)</p>	
<p>23.5</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước chưa nghe được thông tin nào về việc sáp nhập, mua bán các ngân hàng. (Ông Trần Văn Giàu – NHNN)</p>	
<p>23.5</p>	<p>Giá USD ngoài thị trường tự do được bán ra với giá 16.680 VNĐ/USD</p>	<p>Phải chăng đang có một xu hướng đầu cơ ngoại tệ trên thị trường khiến tỷ giá trên thị trường tự do tăng cao? Trong thời buổi lạm phát thì hoạt động đầu cơ luôn hiện hữu trong các lĩnh vực của nền kinh tế.</p>
<p>23.5</p>	<p>Quốc hội đã thông qua luật cho phép người nước ngoài được mua nhà ở Việt Nam. Đây là một tia hi vọng cho thị trường BĐS đang bị đóng băng trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, theo thông tin từ báo chí, trong số hơn 80 ngàn người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam chỉ có khoảng 10 ngàn người có đủ tiêu chuẩn mua nhà. Trong số này, một phần lớn có thời hạn công tác hoặc có kế hoạch cư trú ngắn hạn khoảng 3 tháng đến 1 năm. Vì vậy, nhu cầu mua nhà là không nhiều"</p>	
<p>23.5</p>	<p>Giá gạo có thể sắp giảm mạnh. Số liệu của Tổ chức Lương nông Liên hợp quốc (FAO) công bố, lượng gạo dự trữ của châu Á trước đây là 140 triệu tấn, nhưng thời gian qua đã giảm. Năm 2007 chỉ còn 60 triệu tấn, năm 2008 nâng lên được 105 triệu tấn. Theo bảng giá thị trường lúa gạo của FAO, dự báo đến cuối năm 2008, giá gạo thế giới sẽ bị giảm xuống còn khoảng 500-550 USD/tấn do năm nay dự trữ lương thực của châu Á đã tăng mạnh. Thực tế giá gạo trên 1.100U USD/tấn chỉ bán được cho Philippines rất ít. Sắp tới đây, khi nguồn cung gạo mới từ các nước sản xuất lúa gạo hàng đầu như: Brazil, Uruguay, Bangladesh, Ấn Độ, Indonesia, Thái Lan, Việt Nam tung ra thị trường cuối năm 2008, giá gạo thế giới sẽ ngay lập tức giảm mạnh, có thể chỉ còn từ 500 - 550 USD/tấn.</p>	

Nhận định TTCK tuần sau:

Lãi suất tiền gửi ngân hàng tăng cao, giá dầu phi mã, nguy cơ lạm phát đang rình rập đang tạo lý do cho dòng tiền ngày càng có thêm động cơ rút khỏi thị trường chứng khoán. Niềm tin của NĐT đang ở mức độ “không còn gì để mất”. Tuy có nhiều cổ phiếu hiện tại đã “rẻ hơn giá trị nội tại” và nhiều danh mục đã nằm trong tầm ngắm của một số NĐT, nhưng với hoàn cảnh khó khăn chung hiện nay, theo chúng tôi TTCK trong tuần sau và một số tuần sau nữa vẫn trong xu thế ảm đạm và giảm. Trong hoàn cảnh hiện nay, có lẽ chỉ những liều thuốc “độc đáo và hiệu quả” tương tự của FED trong thời gian qua đối với Mỹ mới có hi vọng cải thiện bức tranh kinh tế toàn cảnh nói chung và TTCK VN nói riêng trong thời gian tới.

TÂM ĐIỂM TUẦN
QUẢN LÝ DÒNG VỐN ĐẦU TƯ GIÁN TIẾP TẠI ẤN ĐỘ

Ấn Độ và **Việt Nam** có sự tương đồng về khu vực và cùng được xếp hạng là nhóm các quốc gia mới nổi, lịch sử phát triển TTCK chưa dài, mức độ mở cửa nền kinh tế còn giới hạn và đang trong lộ trình hội nhập toàn cầu. Tuy nhiên Ấn Độ đã đạt được những thành công nhất định trong thu hút, quản lý dòng vốn đầu tư gián tiếp (**FII: Foreign Indirect Investment**). Vì vậy, chúng tôi chọn Ấn Độ làm điển hình nghiên cứu tại khu vực Châu Á về chính sách quản lý FII.

Trong bài viết này, chúng tôi có tham khảo bản báo cáo về tình hình vốn FII tại Ấn Độ của nhóm chuyên gia do Ngài Ashok. K. Lahiri làm chủ biên.

Do hạn chế về nguồn số liệu, chúng tôi tạm thời sử dụng số liệu tới ngày 31/12/2006

Thành công của Ấn Độ trong việc thu hút dòng vốn FII
Thực trạng dòng vốn FII vào Ấn Độ:

Dòng vốn FII vào Ấn Độ tăng trưởng bền vững trong hơn một thập kỷ qua, từ 4 triệu USD giai đoạn 1992-1993 đã tăng lên 10,25 tỉ USD ròng năm 2004 -2005 (tổng tích lũy lên tới 36 tỷ USD).

Từ khi được phép tham gia TTCK Ấn Độ, lượng mua ròng của NĐTNN luôn dương (ngoại trừ năm 1998 -1999). Điều này phản ánh nền tảng kinh tế vững, sức tăng trưởng của lĩnh vực sản xuất công nghiệp, dịch vụ và những chính sách quản lý hợp lý đã thu hút sự quan tâm của các NĐTNN.

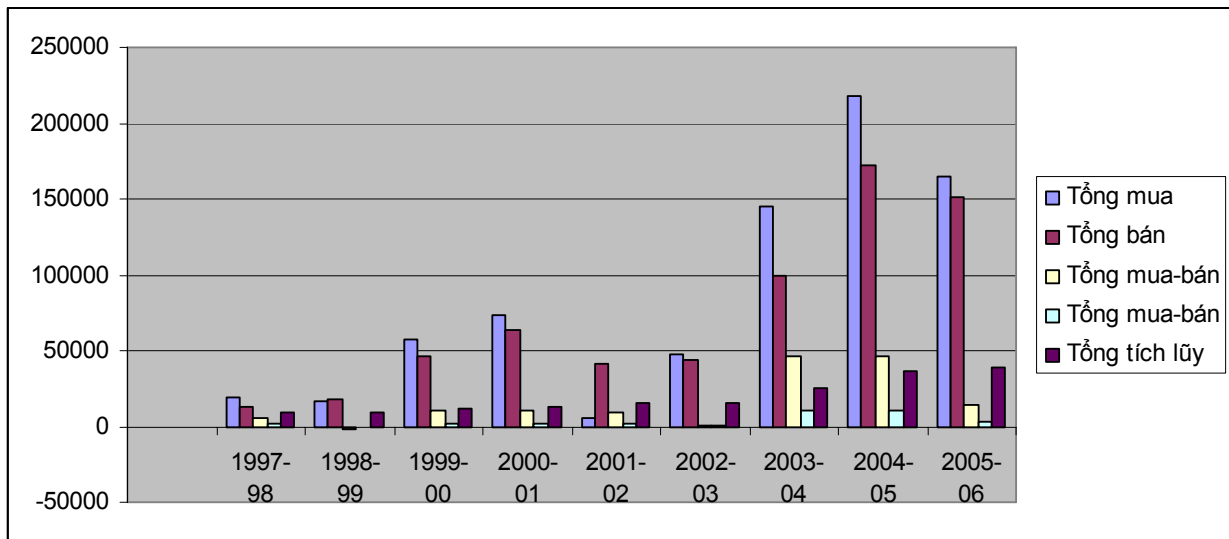
Tháng 4/2003, chỉ số tài chính toàn cầu Morgan Stanley (MSCI) cho các thị trường mới nổi đã tăng tỉ trọng đầu tư vào Ấn Độ lên 4.3%, đánh dấu sự quan tâm lớn của các tổ chức nước ngoài tới TTCK của quốc gia này.

Bảng 1: Vốn đầu tư FII vào TTCK Ấn Độ

Năm	Tổng mua Triệu Rupee	Tổng bán Triệu Rupee	Tổng mua - bán		Tổng tích lũy
			Triệu Rupee	Triệu USD	Triệu USD
1992-93	17	4	13	4	4
1993-94	5 592	466	5 126	1 634	1 638
1994-95	7 631	2 835	4 796	1 528	3 166
1995-96	9 694	2 752	6 942	2 036	5 202
1996-97	15 554	6 979	8 575	2 432	7 634
1997-98	18 695	12 737	5 958	1 650	9 284
1998-99	16 115	17 699	-1 584	-386	8 898
1999-00	56 855	46 734	10 121	2 339	11 237
2000-01	74 051	64 116	9 935	2 159	13 396
2001-02	4 992	41 165	8 755	1 846	15 242
2002-03	47 061	44 371	269	562	15 804
2003-04	144 858	99 094	45 765	9 950	25 755
2004-05	217 911	171 696	46 215	10 248	36 008
2005-06	165 032	150 886	14 146	3 262	39 270

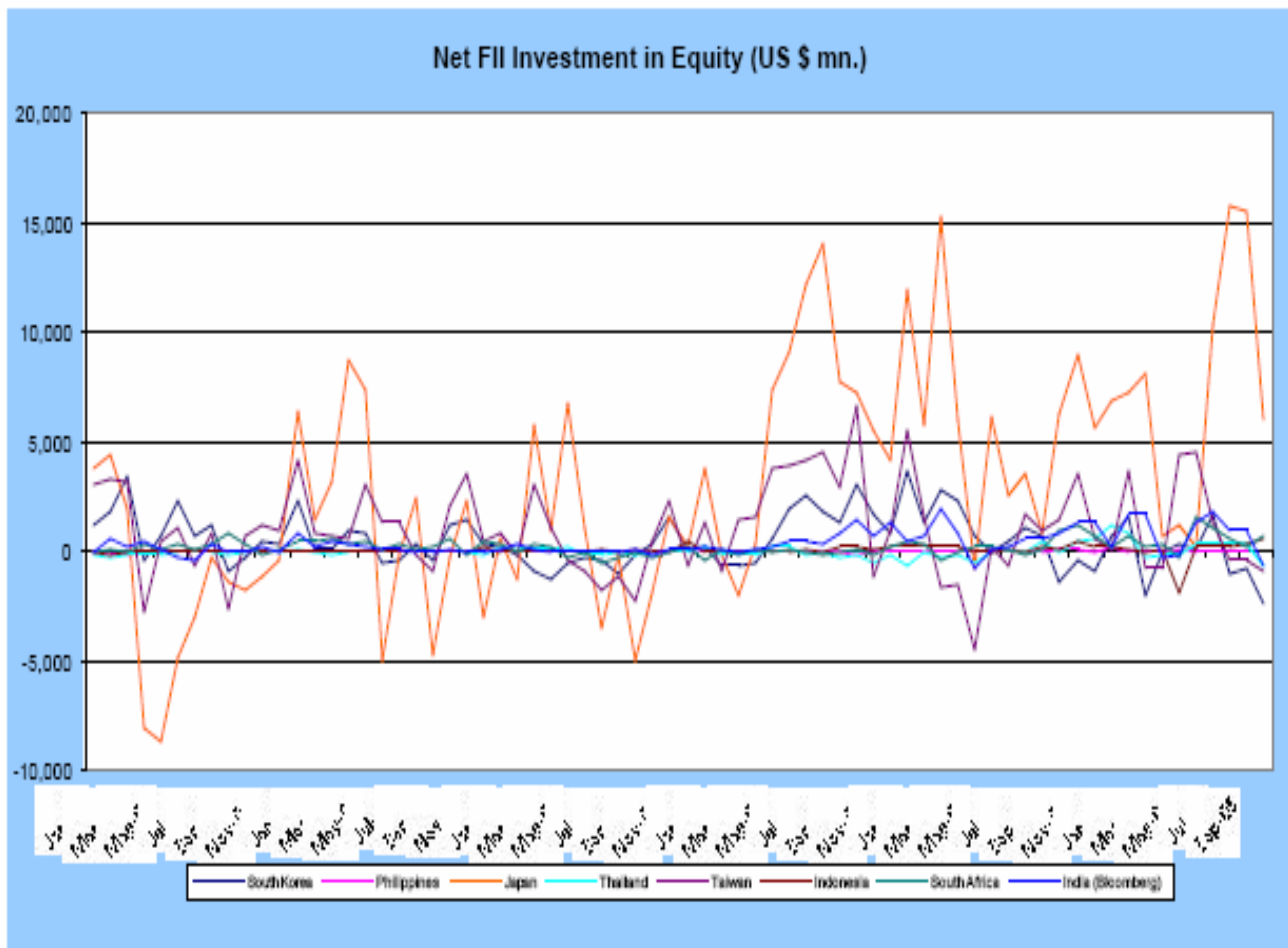
Nguồn: UBCK và Ngân hàng dự trữ Ấn Độ

Bảng 2: Vốn FII vào TTCK Ấn Độ



Khi so sánh với các quốc gia khác như Hàn Quốc, Philippine, Nhật, Thái, Đài Loan, Indonesia và Nam Mỹ, rõ ràng dòng vốn FII thuần vào Ấn Độ có mức tăng trưởng ổn định hơn hẳn.

Bảng 3: Dòng vốn FII thuần tại một số quốc gia



Những điểm mốc đáng chú ý trong chính sách quản lý dòng vốn FII của Ấn Độ:

Để thu hút được một cách bền vững và sử dụng có hiệu quả dòng vốn FII, Ấn Độ đã có những điều chỉnh hợp lý trong chính sách quản lý dòng vốn này:

Bảng 4: Những điểm mốc thay đổi trong chính sách quản lý FII của Ấn Độ

STT	Ngày	Nội dung	Chi chú
1	09/1992	NĐTNN được phép đầu tư vào cả thị trường sơ cấp và thị trường thứ cấp. Mỗi NĐTNN được mua không quá 5% và tổng khối nước ngoài được mua không quá 24% vốn điều lệ của 1 công ty. Một quỹ lớn có tối đa 50 cổ đông và không hai giữ quá 5%	<i>Sự điều chỉnh này đã khai thông dòng FII vào thị trường tài chính Ấn Độ</i>
2	11/1996	NĐTNN được phép đầu tư 100% vào chứng khoán nợ	
3	04/1997	Tổng giới hạn sở hữu cho NĐTNN có tổ chức, doanh nghiệp NN, NĐT cá nhân nước ngoài tăng lên 30%	
4	4/1998	NĐTNN được phép đầu tư vào các chứng khoán do chính phủ phát hành theo mức trần đặt ra. Mức trần này tăng từ 1 tỉ USD năm 1998 lên 1,75 tỉ năm 2004	
5	6/1998	Tổng giới hạn danh mục đầu tư của NĐTNN tăng từ 5% lên 10% FII được phép đầu tư vào hợp đồng kỳ hạn Các NĐTNN có tổ chức được phép đầu tư vào chứng khoán phái sinh từ cổ phiếu	<i>Mục đích nhằm đưa ra các công cụ hedging phòng ngừa rủi ro về giá</i>
6	2/2000	Các tổ chức nước ngoài và cá nhân có mức đầu tư lớn được phép đầu tư thông qua tài khoản thứ cấp của các tổ chức đầu tư NN. Giám đốc quản lý danh mục đầu tư trong nước được phép làm việc cho các tổ chức đầu tư nước ngoài để quản lý các quỹ của tài khoản thứ cấp	<i>Mục đích nhằm tăng tính linh hoạt và tăng khả năng quản lý tài sản nội địa</i>
7	3/2001	Trần tỉ lệ đầu tư của NĐTNN được tăng lên 49% tùy theo những quy định đặc biệt	
8	9/2001	Room của NĐTNN trong những quy định đặc biệt được tăng lên tùy theo lĩnh vực	<i>Mục đích nhằm tăng cường sự tham gia của khối ĐTNN</i>
9	12/2003	Thủ tục cấp phép song song giữa UBCK và Ngân hàng dự trữ Ấn Độ được đơn giản hóa, UBCK là nơi duy nhất thông qua cấp phép đầu tư FII	<i>Mục đích nhằm tiết kiệm thời gian và đơn giản thủ tục đăng ký</i>
10	11/2004	Áp dụng mức vay nợ tối đa bằng USD cho một tổ chức là 500 triệu USD	<i>Mục đích nhằm giới hạn khoản nợ ngắn hạn.</i>

Và tác động tới TTCK Ấn Độ

Sức khỏe của TTCK Ấn Độ được thể hiện thông qua chỉ số INDIA BSE 30 INDEX. Khởi đầu vào ngày 01/7/1997, chỉ số INDIA BSE 30 đứng ở mức 4.300,86 điểm. Sau khi đạt 6.150.69 điểm vào ngày 14/02/2000, chỉ số này sụt giảm và chạm đáy 3.132.27 điểm vào ngày 28/12/2001. Từ đó tới nay, chỉ số INDIA BSE 30 đã tăng trưởng liên tục và đạt mức cao kỷ lục 21.206.77 ngày 10/01/2008 (tăng gấp gần 7 lần so với năm 2001). Và hiện tại chỉ số này đứng ở mức 16.907.11 vào ngày 22/5/2008.

Biểu đồ 5. Chỉ số INDIA BSE 30 từ năm 1997 đến nay



Đánh giá chính sách quản lý dòng vốn gián tiếp của Ấn Độ

Thông qua thực trạng thu hút vốn gián tiếp FII và tác động của lên TTCK, chúng tôi có những đánh giá như sau:

Ấn Độ đã tiến hành những bước đi thận trọng tiến tới dỡ bỏ hệ thống quản lý theo hạn ngạch, nới lỏng điều kiện hoạt động với FII và đa dạng hóa công cụ đầu tư

Cho tới những năm 80, chiến lược phát triển của Ấn Độ là tự cung – tự cấp và trợ cấp xuất khẩu. Thâm hụt tài khoản vãng lai được bù đắp bởi nợ và ODA. Chính phủ đã đặt ra những rào cản với đầu tư nước ngoài và thương mại quốc tế. Sau cuộc cải cách vào đầu những năm 90 đã có sự thay đổi về kết cấu thành phần trong tài khoản vốn. Từ ngày 14/9/1992 với những biện pháp hạn chế phù hợp, FII và các tổ chức nước ngoài được phép đầu tư vào các công cụ tài chính của Ấn Độ. Cuộc cách mạng về chính sách với FII của quốc gia này đã thể hiện những bước đi thận trọng tiến tới dỡ bỏ hệ thống quản lý theo hạn ngạch, nới lỏng hạn chế về điều kiện hoạt động và đa dạng công cụ đầu tư (Room cho NĐTNN tăng từ 5% năm 1992 lên 24% năm 1998, 40% năm 2000, 49% năm 2001 và quy định theo từng lĩnh vực bắt đầu từ 20/9/2001).

Khác với một số quốc gia Đông Á đã mở cửa thị trường tài chính một cách ồ ạt và thiếu định hướng, Ấn Độ áp dụng nguyên tắc cẩn trọng, từng bước một trong lộ trình tự do hóa tài khoản vốn.

Ấn Độ sớm triển khai các công cụ phái sinh và tài khoản thứ cấp nhằm theo dõi chặt chẽ sự vận động của dòng vốn FII và thúc đẩy các quỹ ĐTNN vào thị trường trong nước

Tài khoản thứ cấp:

Với những điều kiện thích hợp, quy định đối với các quỹ nước ngoài được nới lỏng vào tháng 8/1999 và tháng 2/2000. Các tổ chức nước ngoài được phép đầu tư thông qua tài khoản thứ cấp. Ấn Độ áp dụng mức sở hữu tối đa 10% vốn cổ phần đối với một ƊTNN. Mỗi tổ chức ƊTNN có thể có nhiều khách hàng với nhiều tài khoản thứ cấp. Điều này có thể dẫn tới tình huống rằng một tổ chức có nhiều tài khoản thứ cấp có thể nâng tỷ lệ sở hữu lên trên 10%. Vì vậy mức giới hạn này có thể được nâng lên và áp dụng cho 1 tổ chức thay vì áp dụng cho nhiều tài khoản thứ cấp.

Công cụ phái sinh:

Ấn Độ cũng đưa ra công cụ cho các quỹ nước ngoài không đăng ký thành lập tại Ấn Độ giao dịch trên thị trường nội địa là giấy chứng nhận góp vốn. Đây là công cụ phái sinh phát hành theo luật chứng khoán theo đó giấy chứng nhận góp vốn được hiểu là các hợp đồng phát hành bởi ƊTNN có tổ chức, đăng ký phát hành tại Ấn Độ và người mua là các khách hàng tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài. Giấy chứng nhận góp vốn được sử dụng bởi ƊT cuối cùng, thay thế cho tài khoản thứ cấp, giúp theo dõi chi phí và lịch sử giao dịch.

Từ 3/2/2004, các công cụ phái sinh phát hành ra nước ngoài như giấy chứng nhận góp vốn chỉ được phát hành bởi các tổ chức được luật cho phép. Ngoài ra, việc chuyển nhượng quyền sở hữu giấy chứng nhận góp vốn cũng chỉ được tiến hành cho các tổ chức theo quy định.

Tính minh bạch:

Ấn Độ đưa ra các quy định về tính minh bạch của thị trường được đưa ra nhằm đạt tính hiệu quả và hạn chế hiện tượng làm giá. Để kiểm soát những khoản đầu tư không đăng ký, chế độ báo cáo về các tổ chức nước ngoài hoạt động đầu tư gián tiếp được thiết lập. Hiện nay, Giấy chứng nhận góp vốn cũng không được phát hành cho các tổ chức nước ngoài không đủ điều kiện theo luật. Ấn Độ ban hành quy định KYC (kiểm soát thông tin khách hàng) theo dõi các tài khoản thứ cấp cho phép khảo sát chi tiết dòng vốn trong trường hợp có các biểu hiện vi phạm.

Kết quả:

Hiệu quả của chính sách này cho thấy ngày càng có nhiều quỹ đầu tư FII vào Ấn Độ từ giai đoạn 1993 trở lại đây.

Bảng 3: Thống kê số lượng tổ chức đăng ký đầu tư FII vào Ấn Độ từ năm 1992 đến 2006

Năm tài chính	Cả năm	Tính đến cuối năm
1992-93	0	0
1993-94	3	3
1994-95	153	156
1995-96	197	353
1996-97	99	439
1997-98	59	496
1998-99	59	450
1999-00	56	506
2000-01	84	528
2001-02	48	490
2002-03	51	502
2003-04	83	540
2004-05	145	685
2005-06 ¹	131	803

¹ tính đến 31.10.2005

Nguồn : UBCK Ấn Độ

Chính sách hướng tới hạn chế những tổn thương từ dòng vốn đầu cơ

Ấn Độ đã tăng cường sức mạnh của các thể chế đầu tư trong nước nhằm hạn chế sức chi phối của dòng vốn đầu cơ nước ngoài.

UBCK Ấn Độ đã đề xuất xây dựng một hệ thống pháp lý cho các quỹ phòng hộ (hedge fund) dựa trên nguyên tắc tránh nhầm lẫn và thận trọng. Quan điểm của Ấn Độ là theo dõi chặt chẽ sự phát triển của hedge fund tại Mỹ, Châu Âu, ... , học hỏi các quốc gia khác để xây dựng các quy định cho nước mình. Chỉ những quỹ thích hợp với đăng ký tài khoản thứ cấp theo quy định của UBCK mới được hoạt động.

Sự ổn định của dòng vốn nước ngoài tại Ấn Độ đã được cải thiện khi NĐTNN có thể được chuyển đổi giữa chứng khoán vốn và chứng khoán nợ. Tính linh hoạt cao hơn sẽ giúp các tổ chức ĐTNN hình thành những chiến lược cân bằng, điều hòa giữa cổ phiếu và trái phiếu.

Kết luận

Đầu tư trực tiếp FDI và gián tiếp FII đánh dấu một thời kỳ mới của Ấn Độ trong hội nhập toàn cầu. Chính sách quản lý FII của Ấn Độ thời gian qua cho thấy chính phủ Ấn Độ đã thu hút và sử dụng hiệu quả luồng vốn này. Ngoài ra, Ấn Độ bằng các biện pháp quản lý của mình đã điều hòa được dòng vốn FII nhằm tránh những tác động tiêu cực tới thị trường khi FII đảo chiều. Đây là những kinh nghiệm quý mà Việt Nam có thể học tập từ mô hình của Ấn Độ.

Đặc thù trong chính sách quản lý FII của Ấn Độ là theo dõi sự vận động của FII thông qua tài khoản thứ cấp và giấy chứng nhận góp vốn hiện chưa được triển khai ở Việt Nam. Hai công cụ này đã chứng tỏ tính hữu hiệu của mình khi Ấn Độ đã tránh được sự rút vốn ồ ạt của FII trong 4 giai đoạn nhiều biến động của TTCK là: Cuộc khủng hoảng tài chính Đông Á 1997; Vụ nổ hạt nhân Polkhran 05/1998; Sự sụp đổ của TTCK 2001; Ngày thứ 2 đen tối 17/05/2004

Ấn Độ kiên trì lộ trình tự do hóa tài khoản vãng lai và mở cửa TT tài chính một cách cẩn trọng, từng bước một qua công cụ định lượng là room và giới hạn theo ngành.

Ấn Độ không coi thuế đánh vào dòng vốn FII là biện pháp quan trọng trong quản lý FII nhằm mục đích thu hút FII đến với nền kinh tế

Ấn Độ đã phát triển các TTCK phái sinh, đa dạng hóa công cụ đầu tư và thiết lập biện pháp quản lý với FII trên thị trường này bằng các giới hạn về biên độ, mức độ tham gia v...v

Chính sách quản lý FII của Ấn Độ sử dụng không tách biệt với hệ thống các chính sách điều hành khác như tỷ giá, tiền tệ. Ấn Độ ổn định dòng vốn FII đi cùng với: Xây dựng nền tảng kinh tế vững theo xu hướng tất yếu của toàn cầu hóa; Phát triển TTCK dựa trên sức hấp dẫn từ giá trị của các công ty trên thị trường; Chú trọng nâng cao chuẩn mực pháp lý, chuẩn mực kế toán, cơ chế quản lý rủi ro và chống rửa tiền, sự điều tiết hợp lý của chính phủ; Đa dạng nguồn cung thị trường và phát triển các sản phẩm phái sinh.

PHỤ LỤC

HOSE TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
SSC	29,2	1,3	4,7%
LGC	44,9	1,6	3,7%
VPL	117,0	1,0	0,9%
TRC	66,5	0,5	0,8%
ITA	73,0	0,5	0,7%

HASTC TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
L62	35,4	1,60	4,7%
S99	33,3	1,40	4,4%
CJC	25,0	0,80	3,3%
LTC	19,4	0,50	2,6%
NVC	33,1	0,10	0,3%
DST	15,8	0,00	0,0%
DTC	54,0	0,00	0,0%
HCT	27,8	0,00	0,0%
HLY	38,6	0,00	0,0%
NPS	42,4	0,00	0,0%

HOSE TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
BHS	21,2	-4,4	-17,2%
RHC	22,7	-2,5	-9,9%
VTO	20,3	-2,2	-9,8%
TTP	38,7	-3,9	-9,2%
TTF	33,8	-3,4	-9,1%
SC5	40,9	-4,1	-9,1%
IFS	15	-1,5	-9,1%
DRC	42,1	-4,2	-9,1%
BT6	39,1	-3,9	-9,1%
HDC	38,1	-3,8	-9,1%

HASTC TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
SSS	15,3	-4,20	-21,5%
BVS	47,4	-7,60	-13,8%
VSP	49,4	-7,90	-13,8%
CDC	32,6	-5,20	-13,8%
ACB	54,2	-8,60	-13,7%
VC2	29,8	-4,70	-13,6%
NTP	34,9	-5,50	-13,6%
SCJ	45,1	-7,10	-13,6%
PAN	26,8	-4,20	-13,5%
SDA	30,9	-4,80	-13,4%

HOSE TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	4.255.480	2.787.040	14,25%
SSI	676.890	1.436.450	7,35%
VIC	33.880	1.069.870	5,47%
PPC	145.420	947.910	4,85%
BBC	6.850	922.990	4,72%
PVD	477.300	860.300	4,40%
DPR	348.220	738.970	3,78%
HPG	521.840	714.550	3,65%
ANV	177.490	538.690	2,76%
SBT	522.210	483.660	2,47%

HASTC TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	574.500	665.700	15,48%
TBC	302.100	506.300	11,77%
ACB	731.100	289.000	6,72%
BCC	227.400	210.400	4,89%
QNC	52.000	150.000	3,49%
HNM	164.500	146.800	3,41%
S99	7.400	132.200	3,07%
BVS	21.300	131.900	3,07%
NVC	189.800	128.400	2,99%
POT	110.400	123.200	2,86%

HOSE TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT
(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	202.035	123.596	14,45%
VIC	2.825	81.789	9,56%
PVD	40.180	67.996	7,95%
SSI	28.605	51.906	6,07%
BBC	342	41.636	4,87%
HPG	30.600	39.481	4,61%
DPR	17.106	35.836	4,19%
PPC	4.964	30.538	3,57%
ANV	10.385	30.148	3,52%
FPT	17.705	26.681	3,12%

HASTC TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT
(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	23.317	19.498	17,12%
ACB	56.575	16.827	14,77%
KBC	3.908	10.288	9,03%
TBC	4.781	6.761	5,94%
BVS	1.446	6.297	5,53%
S99	499	4.417	3,88%
NVC	6.396	4.272	3,75%
QNC	1.518	3.456	3,03%
BCC	3.835	3.133	2,75%
PVS	17.475	3.004	2,64%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	1.349.420	1.803.260	64,70%
SSI	373.960	1.417.710	98,70%
BBC	6.700	913.440	98,97%
PPC	44.940	877.800	92,60%
PVD	241.330	686.900	79,84%
HPG	209.170	648.360	90,74%
ANV	106.220	518.230	96,20%
FPT	196.930	375.070	93,09%
DPR	184.310	340.010	46,01%
VSH	41.590	337.370	98,05%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
VIC	1.000	392.000	36,64%
ANV	15.700	294.320	54,64%
TTF	0	249.800	99,05%
DPM	1.048.040	211.770	7,60%
FPT	116.500	197.770	49,09%
ITA	45.790	155.070	71,40%
DPR	45.900	123.000	16,64%
KDC	17.530	108.960	59,03%
PVD	19.510	102.900	11,96%
SMC	0	102.100	77,04%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	65.655	79.448	64,28%
SSI	15.683	51.210	98,66%
BBC	334	41.203	98,96%
PPC	1.539	28.250	92,51%
PVD	20.437	54.350	79,93%
HPG	12.406	35.721	90,48%
ANV	6.250	28.971	96,10%
FPT	13.860	24.842	93,11%
DPR	8.956	16.438	45,87%
VSH	1.303	9.812	98,03%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
VIC	0	30.370	37,13%
ANV	940	16.350	54,23%
TTF	0	9.293	99,10%
DPM	49.220	9.615	7,78%
FPT	8.142	13.133	49,22%
ITA	3.273	11.363	71,43%
DPR	2.223	5.911	16,50%
KDC	1.839	10.777	59,30%
PVD	1.668	8.301	12,21%
SMC	0	3.441	77,66%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	180.700	590.400	88,7%
BVS	21.300	122.600	92,9%
KLS	400	10.100	14,5%
SRA	100	6.800	56,7%
PAN	-	3.700	14,5%
CJC	600	3.000	37,0%
SDC	7.000	2.700	38,6%
HAI	500	2.300	6,6%
SD6	100	2.100	35,0%
S64	-	2.000	27,8%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
BVS	-	25.600	19,4%
BCC	99.200	15.000	7,1%
PVI	100	10.000	1,5%
VFR	-	8.400	24,0%
QNC	-	6.000	4,0%
VNR	20.000	3.100	32,6%
SVC	-	2.000	1,7%
BTS	-	1.600	12,3%
DAE	-	1.200	50,0%
SCC	-	1.200	18,2%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	7.227	17.269	88,6%
BVS	1.446	5.853	93,0%
KLS	7	156	14,6%
PAN	0	106	14,4%
SRA	2	97	57,5%
SDC	243	80	38,7%
CJC	15	76	37,1%
HAI	16	57	6,4%
NBC	1.623	53	29,2%
S99	30	44	1,0%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
BVS	0	1.213	19,3%
PVI	4	298	1,5%
BCC	1.631	220	7,0%
QNC	0	131	3,8%
VFR	0	117	24,5%
VNR	726	95	32,5%
SVC	0	43	1,7%
BTS	0	26	12,2%
SCC	0	19	18,7%
DAE	0	17	47,9%

**HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
MUA LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
DPM	4.328.400	2.955.020	3.439
VIC	33.880	1.064.850	6.978
DPR	532.580	938.310	3.493
SSI	345.240	830.970	4.874
ANV	187.070	713.430	7.835
SBT	739.200	634.560	1.503
HPG	538.890	591.980	5.375
PVD	480.330	501.140	5.544
ITA	281.930	436.060	4.475
VHG	459.530	402.270	2.080

**HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
MUA LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
PVI	574.500	665.700	4.438
TBC	353.800	537.400	1.407
ACB	731.100	289.000	1.979
BCC	240.500	249.100	1.221
S99	7.400	181.500	547
QNC	52.700	150.000	920
HNM	164.500	147.700	717
POT	152.900	132.100	738
NVC	197.900	128.400	6.420
NLC	24.500	124.900	668

**HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
BÁN LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
STB	29.185.630	27.500.190	3.270
SSI	19.601.510	17.710.210	3.029
DPM	11.048.180	10.070.060	2.712
FPT	7.662.820	6.744.610	2.319
REE	3.867.800	4.319.260	2.037
SJS	4.198.970	3.994.050	2.084
PPC	3.364.860	3.767.080	4.052
PRUBF1	3.551.890	3.125.820	1.567
HAP	2.957.920	2.747.800	1.630
VTO	1.212.220	2.684.460	3.704

**HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
BÁN LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
SD7	1.922.500	3.251.600	5.626
ACB	2.657.600	2.501.100	2.114
KLS	1.603.900	2.071.900	2.365
PVS	799.800	1.970.300	2.472
HPC	834.400	1.573.800	1.406
PVI	1.438.300	1.510.900	2.402
BVS	937.600	1.188.100	2.533
TLT	568.100	1.011.400	2.461
XMC	185.400	859.200	7.471
NTP	596.600	805.200	3.563

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này được thực hiện độc lập, khách quan bởi Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital dựa trên những nguồn thông tin tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng mọi thông tin và dữ liệu được sử dụng trong báo cáo này đã hoàn toàn đầy đủ và chính xác. Những ý kiến trong bản báo cáo này chỉ mang tính tham khảo, chúng tôi không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với những kết quả từ việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần nội dung của bản báo cáo để kinh doanh.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital, không được dùng để bán. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong bản báo cáo này.

Mọi thắc mắc và ý kiến đóng góp xin liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 25 Láng Hạ, Hà Nội

Điện thoại: +844.514.4444

Email: phantich@eurocapital.vn

Website: www.eurocapital.vn